

**PHẦN I (Tiếp theo)**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TƯ PHÁP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng 8 năm 2023

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

**I. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC**

**Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung**

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1	2.002165.000.00.00.H20	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	115 ngày	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	Không	- Điều 3, Điều 33 đến 39, Điều 51 Luật TNBTCNN năm 2017; - Điều 13, 14 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước - Điều 3 Thông tư số 04/2018/TT-BTP ngày 17/5/2018 của Bộ Tư pháp về ban hành biểu mẫu trong công tác bồi thường nhà nước	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;

**II. LĨNH VỰC HỘ TỊCH**

**Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung**

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1	1.001193.000.00.00.H20	Đăng ký khai sinh	Trong ngày làm việc	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND</b>	<b>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực</b>	-Điều 7, 9, 13, 14, 15, 16 Luật Hộ tịch năm 2014; -Điều 2, 3, 5, 9, 14, 15, 16	- Trực tiếp; - Hoặc qua	<b>- Trực tiếp;</b>

				<p><b>cấp xã.</b></p> <p><b>tuyển: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</b></p> <p><b>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp:</b> Đăng ký khai sinh không đúng hạn (quá hạn): 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký khai sinh đúng hạn.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người</p>	<p>Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>-Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;</p> <p>-Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p><i>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;</p> <p>-Điều 2, 3, 4, 6, 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi</p>	<p>BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

				<p>khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>-Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>-Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,</p>	
--	--	--	--	---	---	--

						<p>quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>-Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
2	1.000894.000.00.00.H20	Đăng ký kết hôn	Trong ngày làm việc nếu đủ điều kiện kết hôn theo quy định, 05 ngày làm việc nếu cần	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	Miễn thu lệ phí kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam	<p>-Điều 7, 17, 18 Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3, 10 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p>	- Trực tiếp; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp;

			<p>xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ</p>	<p>với công dân Campuchia thường trú thuộc khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia</p>	<p>-Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;  -Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;  - <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i>  -Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;  -Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và</p>	
--	--	--	---	---	---	--

					<p>biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>-Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>-Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--

						-Điểm b Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.		
3	1.001022.000.00.00.H20	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc nếu không có tranh chấp, 08 ngày làm việc nếu cần xác minh, trong đó	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 10.000đ</p>	<p>-Điều 90, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;          -Điều 7, 24, 25 Luật hộ tịch năm 2014;          -Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;          - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;          - <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i>          -Điều 2, 3, 4, 14, 15, 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi</p>	<p>- Trực tiếp;          - Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	- Trực tiếp;

					<p>hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng</i></p>	
--	--	--	--	--	---	--



						<p><i>thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>-Khoản 3; Điều a, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
4	1.000689.000.00.00.H20	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc nếu không có tranh chấp; thông tin khai sinh đầy đủ và phù hợp, 08 ngày	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp	-Điều 90, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; -Điều 2, 5, 7, 25 Luật hộ tịch năm 2014; -Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

			<p>làm việc nếu cần xác minh</p>	<p><b>dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</b></p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Đăng ký khai sinh không đúng hạn (quá hạn): 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Đăng ký nhận cha, mẹ, con: 10.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký khai sinh đúng hạn.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ</p>	<p>CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>- Điều 2, 3, 14, 15, 16 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng</i></p>	
--	--	--	----------------------------------	--	---	--

					<p>tịch cho trẻ em, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p><i>Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>-Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
5	1.000656.000.00.00.H20	Đăng ký khai tử	Trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng</p>	<p>-Điều 7, 9, 32, 33, 34 Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc DVC trực tuyến</p>	- Trực tiếp;

				<p>cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Đăng ký khai tử không đúng hạn (quá hạn): 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký khai tử đúng hạn.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người cao tuổi,</p>	<p>-Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;</p> <p>-Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p><i>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;</p> <p>-Điều 2, 3, 4, 13 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và</p>	
--	--	--	--	---	---	--

				<p>đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>-Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>-Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

						<p>Nam, lệ phí quốc tịch;          -Khoản 3; Điều a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;          - Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
6	1.003583.000.00.00.H20	Đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	Điểm tổ chức đăng ký lưu động	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>	<p>-Điều 7, 9, 13, 14, 15 Luật hộ tịch năm 2014;          -Điều 2, Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;          - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành</p>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

				<p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Đăng ký khai sinh không đúng hạn (quá hạn): 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký khai sinh đúng hạn.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</li> </ul>	<p><i>chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Điều 2, 3, 24, 25 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</li> <li>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</li> </ul>		
--	--	--	--	---	--	--	--

7	1.000593.000.00.00.H20	Đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc	Điểm tổ chức đăng ký lưu động	<p>Miễn thu lệ phí kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với công dân Campuchia thường trú thuộc khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia.</p>	<p>-Điều 7, 9, 17, 18 Luật hộ tịch năm 2014;          -Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;          -Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;  <i>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i>          -Điều 2, 3, 24, 26 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;          - Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản</p>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;
---	------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------	--	---	--------------	--------------



						lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.		
8	1.000419.000.00.00.H20	Đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	Điểm tổ chức đăng ký lưu động	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Đăng ký khai tử không đúng hạn (quá hạn): 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký khai tử đúng hạn.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có</li> </ul>	<p>-Điều 7, 9, 32, 33, 34 Luật hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p><i>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Điều 2, 3, 24, 25 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản</p>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

					<p>công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
9	1.000110.000.00.00.H20	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Trong ngày làm việc	<p>Ủy ban nhân dân cấp xã ở khu vực biên giới nơi công dân Việt Nam thường trú (cư trú tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia ở tỉnh Đồng Tháp: Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thành phố</p>	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: Đăng</p>	<p>-Điều 7, 9 Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3, 9, 17 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	- Trực tiếp;

				<p>Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Lạc, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự).</p> <p>ký khai sinh không đúng hạn (quá hạn): 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký khai sinh đúng hạn.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</li> </ul>	<p><i>trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch</p>	
--	--	--	--	--	--	--

						<p>điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
10	1.000094.000.00.00.H20	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu	03 ngày làm việc nếu 02 bên nam,	Ủy ban nhân dân xã ở khu vực biên giới nơi công dân	Miễn thu lệ phí kết hôn của công dân Việt Nam cư	-Điều 7, 9 Luật hộ tịch năm 2014; -Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;	- Trực tiếp; - Hoặc qua DVC trực	- Trực tiếp;

		vực biên giới	nữ đủ điều kiện kết hôn, 08 ngày làm việc trong trường hợp phải xác minh	Việt Nam thường trú (cư trú tại khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia ở tỉnh Đồng Tháp: Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thành, Tân Hội thuộc thành phố Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Lạc, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự).	trú ở trong nước và đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với công dân Campuchia thường trú thuộc khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia.	-Điều 2, 3, 9, 18 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ- CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - <i>Nghị định số 104/2022/NĐ- CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i> - Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 01/2022/TT- BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành	tuyển	
--	--	------------------	--	--	--	---	-------	--

					<p>Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hội tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch</p>	
--	--	--	--	--	--	--

						trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.		
11	1.000080.000.00.00.H20	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	07 ngày làm việc nếu đầy đủ giấy tờ; 12 ngày làm việc nếu cần phải xác minh	Ủy ban nhân dân xã ở khu vực biên giới nơi công dân Việt Nam thường trú (cư trú tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia ở tỉnh Đồng Tháp: Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thành phố Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Lạc, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự).	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 10.000đ/trường hợp</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho trẻ</p>	<p>-Điều 90, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;</p> <p>-Điều 7, 9 Luật hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3, 9, 19 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở</p>	- Trực tiếp; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp;

					<p>em, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>dữ liệu hội tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;  - Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;  - Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;  - Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
12	1.004827.000.00.00.H20	Đăng ký	Trong	Ủy ban nhân	- Đối với hồ	-Điều 7, 9 Luật hộ tịch năm	- Trục	- Trục



		<p>khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới</p>	<p>ngày làm việc nếu thông tin khai tử đầy đủ, 03 ngày làm việc nếu cần phải xác minh</p>	<p>dân cấp xã ở khu vực biên giới nơi người chết là người nước ngoài cư trú (cư trú tại khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia ở tỉnh Đồng Tháp: Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thành phố Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Lạc, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự)</p>	<p><b>sơ nộ</b> qua <b>DVC</b> <b>trực</b> <b>tuyên:</b> <b>mức</b> <b>thu</b> <b>phí,</b> <b>lệ</b> <b>phí</b> <b>bằng</b> <b>50%</b> <b>mức</b> <b>thu</b> <b>áp</b> <b>dụng</b> <b>cho</b> <b>hồ</b> <b>sơ</b> <b>nộ</b> <b>trực</b> <b>tiếp</b> <b>(được</b> <b>áp</b> <b>dụng</b> <b>đến</b> <b>hết</b> <b>ngày</b> <b>31</b> <b>tháng</b> <b>12</b> <b>năm</b> <b>2025).</b></p> <p><b>- Đối với hồ sơ nộ trực tiếp:</b> 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người cao tuổi, đồng</p>	<p>2014;</p> <p>-Điều 2, 3, 20 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p><i>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộ, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>- Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số</p>	<p>tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	<p>tiếp;</p>
--	--	---	---	---	---	--	---	--------------

				<p>bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hội tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>- Khoản 3; Điểm a, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản</p>		
--	--	--	--	---	---	--	--

						<p>lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
13	1.004837.000.00.00.H20	Thủ tục đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	Miễn thu lệ phí	<p>-Điều 7, 9, 19, 20, 21 Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Điều 2, 3 Thông tư số</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	<b>- Trực tiếp;</b>

					<p>04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng</i></p>		
--	--	--	--	--	--	--	--

					<p><i>Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>- Điểm b Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

14	1.004845.000.00.00.H20	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	<p>-Điều 7, 9, 19, 22 Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>-Điều 2, 3 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	- Trực tiếp;
----	------------------------	--------------------------------	---------------------	--	-------------------	---	--	--------------

						<p>pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hội tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p>		
15	1.004859.000.00.00.H20	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	03 ngày làm việc nếu có cơ sở và phù hợp với	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ	-Điều 27, 28 Bộ luật Dân sự năm 2015; -Điều 7, 9, 26, 27, 28 Luật hộ tịch năm 2014; -Điều 2, 3, 7 Nghị định số	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua	- <b>Trực tiếp;</b>

			<p>quy định pháp luật, 06 ngày làm việc nếu cần xác minh, Trong ngày làm việc nếu việc bổ sung hộ tịch là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan</p>	<p>phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025). - Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 10.000đ</p>	<p>123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i> - Điều 2, 3, 17, 18, 19, 20 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP</p>	<p>DVC trực tuyến</p>	
--	--	--	---	--	---	-----------------------	--



					<p>ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hội tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

						- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).		
16	1.004873.000.00.00.H20	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký thường trú 01 nơi, 23 ngày làm việc đối với trường hợp đã từng đăng ký thường trú tại nhiều nơi khác nhau	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025). - Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 10.000đ	- Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; - Điều 7, 9 Luật hộ tịch năm 2014; - Điều 2, 3, 21, 22, 23 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - <i>Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc</i>	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;

					<p><i>tịch;</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Điều 12 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li><li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li><li>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li></ul>		
--	--	--	--	--	--	--	--

						<p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
17	1.004884.000.00.00.H20	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc nếu đăng ký lại khai sinh được	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng	-Điều 7, 9 Luật hộ tịch năm 2014; -Điều 2, 3, 24, 25, 26 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực	- Trực tiếp;

			<p>thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã là nơi đã đăng ký khai sinh trước đây, 25 ngày nếu đăng ký lại khai sinh được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là nơi đã đăng ký khai sinh trước đây</p>	<p><b>50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</b></p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã</p>	<p>biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>- Điều 2, 3, 4, 5, 9, 10 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng</p>	tuyển	
--	--	--	---	--	---	-------	--

					<p>hội đặc biệt khó khăn</p> <p>ký hộ tịch trực tuyến;  <i>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành;</i>  - Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;  <i>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i>  - Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--

						<p>dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
18	1.004772.000.00.00.H20	<p>Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân</p>	<p>05 ngày làm việc trong trường hợp hồ sơ đầy đủ; không quá 25 ngày trong trường hợp cần xác minh về việc đăng ký khai sinh và việc lưu giữ sổ bộ</p>	<p><b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b></p>	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp.</p>	<p>-Điều 7, 9 Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành</i></p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	<p><b>-Trực tiếp;</b></p>

				<p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</li> </ul>	<p><i>chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 2, 3, 4, 8 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành;</i></li> <li>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ</li> </ul>		
--	--	--	--	---	--	--	--



Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;

*- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;*

*-Khoản 3; Điều a, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm*

19	1.004746.000.00.00.H20	Đăng ký lại kết hôn	05 ngày nếu đăng ký lại kết hôn thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã là nơi đã đăng ký kết hôn trước đây, 25 ngày nếu việc đăng ký lại kết hôn thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là nơi đã đăng ký kết hôn trước đây	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	<p>- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 20.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p> <p>- Đăng ký hộ tịch cho</p>	<p>2025).</p> <p>-Điều 7 Luật hộ tịch năm 2014;</p> <p>-Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;</p> <p>-Điều 2, 3, 24, 25, 27 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <p>- Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến.</p>	<p>- Trực tiếp;</p>
----	------------------------	---------------------	--	---	--	---	---	---------------------

				<p>người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hội tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p><i>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</i></p> <p>- Khoản 3; Điều a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

						51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; - Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).		
20	1.005461.000.00.00.H20	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc nếu thông tin khai tử đầy đủ, 10 ngày làm việc trong trường hợp xác minh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025). - Đối với hồ sơ nộp trực tiếp: 5.000	-Điều 7, 9 Luật hộ tịch năm 2014; -Điều 2, 3, 24, 25, 27 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp;

				<p>đồng/trường hợp.</p> <p><b>Miễn thu lệ phí đối với:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</li> <li>- Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</li> </ul>	<p><i>trình số hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch</li> </ul>		
--	--	--	--	---	---	--	--

						<p>điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Khoản 3; Điểm a, b, c Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p>		
21	2.000635.000.00.00.H20	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Trong ngày làm việc	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch	-Điều 57, 62, 63, 63 Luật hộ tịch năm 2014; -Điều 2 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;

					<p>đã đăng ký</p> <p>15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Điều 2, 3, 23 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>-Điểm c khoản 2 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc</p>	- Hoặc qua DVC trực tuyến	
--	--	--	--	--	---	---------------------------	--

						<p>thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố thuộc trung ương;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số <u>87/2020/NĐ-CP</u> ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>-Điều 4 Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

**Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới**

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
22	2.002516.000.00.00.H20	Thủ tục xác	03	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	8.000	- Điều 57, 62, 63, 63 Luật hộ tịch năm 2014;	- Trực	- Trực



		nhận thông tin hộ tịch	ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	<b>quả của UBND cấp xã.</b>	đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký <b>Miễn thu lệ phí đối với:</b> <i>người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i>	- Điều 2 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Điều 12, 13 Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; <i>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</i> - Điều 2, 3, 23 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch; - Điều 8, 9, 13 Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp	tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến. -	tiếp; - Hoặc qua BCCI; - <i>Hoặc qua thư điện tử,</i> - <i>thiết bị số.</i>
--	--	------------------------	--	-----------------------------	--	---	--	--

						<p>quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Điều 4 Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch.</p>		
23		Thủ tục hành chính: đăng ký kết hôn, xác nhận tình	<b>Trong ngày</b> làm việc (trường	Công dịch vụ công Tỉnh (dichvucong.dongthap.gov.vn)	- Đối với hồ sơ nộp qua DVC trực tuyến: mức	- Điều 7, 17, 18 Luật Hộ tịch năm 2014; - Điều 8 Luật hôn nhân và gia	- DVC trực tuyến.	- Trực tiếp;

		tránh hôn nhân trực tuyến	<p>hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo) nêu đủ điều kiện kết hôn theo quy định, <b>05 ngày</b> làm việc nếu cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ.</p>	<p>hoặc Công dịch vụ công Quốc gia (dichvucong.gov.vn).</p>	<p>thu phí, lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng cho hồ sơ nộp trực tiếp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).</p> <p>- Đối với hồ sơ nộp trực tiếp:</p> <p>+ Miễn thu lệ phí kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước và đăng ký kết hôn giữa công dân Việt Nam với công dân Campuchia thường trú thuộc khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia.</p> <p>+ <i>Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn</i></p>	<p>đình năm 2014;</p> <p>- Điều 2, 3, 10 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số <u>61/2018/NĐ-CP</u> ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;</p> <p>- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;</p> <p>- Nghị định số <u>107/2021/NĐ-CP</u> ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số <u>61/2018/NĐ-CP</u> ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;</p> <p>- Nghị định số <u>47/2020/NĐ-CP</u> ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP</p>		
--	--	---------------------------	---	---	--	--	--	--

					<p>(nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính: : 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký.</p>	<p>ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;</li> <li>- Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử;</li> <li>- Điều 2, 3, 4 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của</li> </ul>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

					<p>Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03 /2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Điểm b Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

						- Điều 3 Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025).		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

### III. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

#### Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1	2.001263.00 0.00.00.H20	Đăng ký nuôi con nuôi trong nước	30 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	400.000đ/ trường hợp - Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha dượng hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận	- Điều 9, 14, 15, 17, 18, 19, 20, 21, 22 Luật Nuôi con nuôi năm 2010; - Điều 7, 8, 9, 10 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi; - Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi; - Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

					<p>các trẻ em sau đây làm con nuôi: Trẻ khuyết tật, nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Luật nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn; người có công với cách mạng nhận con nuôi.</p>	<p>năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 4, 6 Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;</li> <li>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>		
2	2.001255.00 0.00.00.H20	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	05 ngày làm việc	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	Miễn thu lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 29 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi;</li> <li>- Điều 4 Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;</li> <li>- Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ,</li> </ul>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

						<p>mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>		
3	1.003005.00 0.00.00.H20	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	30 ngày	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	4.500.000đ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 9 Luật Nuôi con nuôi năm 2010;</li> <li>- Điều 21, 22 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nuôi con nuôi;</li> <li>- Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi;</li> <li>- Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ Sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;</li> <li>- Điều 6 Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký</li> </ul>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;



						nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

#### IV. LĨNH VỰC CHỨNG THỰC

##### Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1	2.001052.000.00.00.H20	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	50.000đ	- Điều 5, 7, 9, 34, 35, 36, 37 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Điều 20, 21, 22 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;
2	2.000815.000.00.00.H20	Chứng thực bản sao từ bản chính	Trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	2.000 đồng/trang; Từ trang	- Điều 5, 7, 18, 19, 20, 21, 22 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc

		giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	trong trường hợp chứng thực bản sao từ 01 bản chính, nội dung giấy tờ, văn bản để kiểm tra, 02 ngày làm việc nếu cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ,	quả của UBND cấp xã.	thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, nhưng mức thu tối đa không quá 200.000 đồng/bản. Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính.	bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Điều 10, 11 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.	qua BCCI;
--	--	---	--	----------------------	---	--	-----------

			văn bản phức tạp khó kiểm tra					
3	1.007374.000.00.00.H20	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điếm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điếm chỉ được)	Trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được tính là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 5, 7, 23, 24, 25, 26 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Điều 5, 12, 13, 14, 15 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</li> </ul>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;
4	2.000913.000.00.00.H20	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	30.000đ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 5, 7, 38 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Điều 23 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản</li> </ul>	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;

						chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.		
5	2.000942.000.00.00.H20	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	2.000 đồng/trang; Từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, nhưng mức thu tối đa không quá 200.000 đồng/bản. Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính.	- Điều 5, 7, 40 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực	- Trực tiếp;	- Trực tiếp;
6	2.000908.000.00.00.H20	Cấp bản sao từ sổ gốc	01 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không	Điều 5, 7, 16, 17 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;

7	2.001044.000.00.00.H20	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	50.000đ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 5, 7, 34, 35, 36, 37 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;</li> <li>- Điều 20, 21, 22 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Điều 4, 5 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Hoặc qua DVC trực tuyến</li> </ul>	- Trực tiếp;
8	2.000927.000.00.00.H20	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	Trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	25.000đ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 5, 7, 39 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</li> <li>- Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Hoặc qua DVC trực tuyến</li> </ul>	- Trực tiếp;

9	2.001019.000.00.00.H20	Chứng thực di chúc	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	50.000đ	<p>- Điều 5, 7, 9, 34, 35, 36, 37 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Điều 20, 21, 22 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p>	<p>- Trực tiếp; - Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	<p>- Trực tiếp;</p>
10	2.001016.000.00.00.H20	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	02 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	50.000đ	<p>- Điều 5, 7, 9, 36, 37 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Điều 20, 21, 22 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao</p>	<p>- Trực tiếp; - Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	<p>- Trực tiếp;</p>

						<p>dịch;</p> <p>- Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p>		
11	2.001406.000.00.00.H20	<p>Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở</p>	02 ngày	<p><b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b></p>	50.000đ	<p>- Điều 5, 7, 9, 34, 35, 36, 37 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Điều 20, 21, 22 Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;</p> <p>- Điều 4 Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến</p>	<p>- Trực tiếp;</p>

## V. LĨNH VỰC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

### Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ

1	2.001457.000.00.00.H20	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	-Điều 37 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; -Điều 5 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;
2	2.001449.000.00.00.H20	Thủ tục miễn nhiệm tuyên truyền viên pháp luật	03 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	-Điều 37 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; -Điều 6 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;
3	1.002211.000.00.00.H20	Thủ tục công nhận hòa giải viên	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	-Điều 7, 8 Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; -Điều 12 Nghị quyết liên tịch 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;



						số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.		
4	2.000950.000.00.00.H20	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	Điều 7, 8,14 Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; -Điều 13 Nghị quyết liên tịch 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;
5	2.000930.000.00.00.H20	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	05 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	Không quy định	-Điều 11 Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; - Điều 14 Nghị quyết liên tịch 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;
6	2.002080.000.00.00.H20	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	05 ngày	Không quy định	Không quy định	-Điều 15 Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;

						thi hành Luật hòa giải ở cơ sở.		
--	--	--	--	--	--	---------------------------------	--	--

## VI. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM

### Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện	
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ
1	1.011441.000.00.00.H20	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Trong ngày làm việc trong trường hợp hồ sơ hợp lệ, 03 ngày làm việc trong trường hợp xác minh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.	- Phí đăng ký giao dịch bảo đảm lần đầu: 80.000 đồng/hồ sơ - Đối tượng không thu phí: Hộ gia đình, cá nhân khi đăng ký giao dịch bảo đảm vay vốn tại tổ chức tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	- Điều 95, 96, 97 Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Điều 144, 145, 146, 147, 148, 149 Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; - Điều 12, 13 Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; - Điều 18, 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Điều 5, 6,7, 8 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015; - Khoản 20, khoản 24 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi,	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến - Hoặc qua thư điện tử.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;

				<p>quy định tại Điều 4, Điều 9 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn.</p>	<p>bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017;</p> <p>- Điều 8, 9, 12, 24, 27, 28, 29, 30, 31, 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023;</p> <p>- Điều 7, 12, 14, 15, 20, 21 Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày 10/01/2020;</p> <p>- Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 91/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, có hiệu lực ngày 01/01/2017;</p> <p>- Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 24 tháng 03 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký; xoá</p>	
--	--	--	--	---	---	--

					đăng ký thế chấp.			
2	1.011442.000.00.0 0.H20	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Trong ngày làm việc trong trường hợp không quy định thẩm tra, xác minh, 03 ngày làm việc trong trường hợp quy định thẩm tra, xác minh	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký: 60.000 đồng/hồ sơ.</li> <li>- Đối tượng không thu phí: Hộ gia đình, cá nhân khi đăng ký giao dịch bảo đảm vay vốn tại tổ chức tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn quy định tại Điều 4, Điều 9 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 95, 96, 97 Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;</li> <li>- Từ Điều 144, 145, 146, 147, 148, 149 Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;</li> <li>- Điều 12, 13 Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;</li> <li>- Điều 8, 9, 12, 18, 24. 32, Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023;</li> <li>- Điều 18, 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;</li> <li>- Điều 5 , 6, 7, 8 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015;</li> <li>- Khoản 20, khoản 24 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017;</li> <li>- Điều 7, 16, 20, 21 Thông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Hoặc qua BCCI;</li> <li>- Hoặc qua DVC trực tuyến;</li> <li>- Hoặc qua Thư điện tử.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Hoặc qua BCCI;</li> </ul>

					<p>của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn.</p>	<p>tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày 10/01/2020;</p> <p>- Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 91/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, có hiệu lực ngày 01/01/2017;</p> <p>- Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 24 tháng 03 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký; xoá đăng ký thế chấp.</p>		
3	1.011443.000.00.0 0.H20	Xoá đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Trong ngày làm việc trong trường hợp không quy định thẩm tra, xác minh, 03 ngày làm	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	<p>- Phí xoá đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Đối tượng không thu</p>	<p>- Điều 95, 96, 97 Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;</p> <p>- Điều 144, 145, 146, 147, 148 149 Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;</p> <p>- Điều 12, 13 Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>

			việc trong trường hợp quy định phải thẩm tra, xác minh	phí: Hộ gia đình, cá nhân khi đăng ký giao dịch bảo đảm vay vốn tại tổ chức tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn quy định tại Điều 4, Điều 9 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 8, 9, 12, 24, 20, 33 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023;</li> <li>- Điều 18, 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;</li> <li>- Điều 5, 6, 7, 8 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015;</li> <li>- Khoản 20, khoản 24 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017;</li> <li>- Điều 7, 19, 20, 21 Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày 10/01/2020;</li> <li>- Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 91/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng</li> </ul>	tuyên; - Hoặc qua thư điện tử.	
--	--	--	--	---	---	---	--

						<p>phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, có hiệu lực ngày 01/01/2017;</p> <p>- Quyết định 411/QĐ-TTg ngày 24 tháng 03 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký; xoá đăng ký thế chấp.</p>		
4	1.011444.000.00.00.H20	<p>Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xoá đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất</p>	<p>Trong ngày làm việc trong trường hợp phải thẩm tra, xác minh, 03 ngày làm việc trong trường hợp quy định thẩm tra, xác minh</p>	<p><b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b></p>	<p>- Phí Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm: 30.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Đối tượng không thu phí: Hộ gia đình, cá nhân khi đăng ký giao dịch bảo đảm vay</p>	<p>- Điều 95, 96, 97 Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;</p> <p>- Điều 144, 145, 146, 147, 148, 149 Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;</p> <p>- Điều 12, 13 Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;</p> <p>- Điều 8, 12, 24, 34 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023;</p> <p>- Điều 18, 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến;</p> <p>- Hoặc qua thư điện tử.</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>

					<p>vốn tại tổ chức tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn quy định tại Điều 4, Điều 9 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ Điều 5 đến Điều 8 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015;</li> <li>- Khoản 20, khoản 24 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017;</li> <li>- Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày 08/8/2016.</li> <li>Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 91/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</li> <li>- Điều 7, 20, 21 Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày</li> </ul>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--



						10/01/2020.		
5	1.011445.000.00.0 0.H20	Chuyên tiếp đăng ký thể chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	Trong ngày làm việc trong trường hợp không thăm tra, xác minh, 03 ngày làm việc trong trường hợp thăm tra, xác minh	<b>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</b>	- Phí Đăng ký giao dịch bảo đảm lần đầu: 80.000 đồng/hồ sơ.  - Đối tường không thu phí: Hộ gia đình, cá nhân khi đăng ký giao dịch bảo đảm vay vốn tại tổ chức tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn quy định tại Điều 4, Điều 9 Nghị định số 55/2015/N Đ-CP ngày 09	- Điều 95, 96, 97 Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;  - Điều 144, 145, 146, 147, 148, 149 Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;  - Điều 12, 13 Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;  - Điều 8, 9, 12, 24, 26 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023;  - Điều 18, 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014;  - Điều 5, 6, 7, 8 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015;  - Khoản 20, khoản 24 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017;  - Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch	- Trực tiếp;  - Hoặc qua DVC trực tuyến  - Hoặc qua BCCI;  - Hoặc qua Thư điện tử.	- Trực tiếp;  - Hoặc qua BCCI;

					<p>tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn.</p> <p>số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày 08/8/2016.</p> <p>Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 91/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;</p> <p>- Điều 7, 18, 20, 21 Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, có hiệu lực ngày 10/01/2020.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--

### Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.004583.000.00.00.H20	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
2	1.004550.000.00.00.H20	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ

		ở, nhà ở hình thành trong tương lai	trường Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
3	1.003862.000.00.00.H20	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
4	1.003688.000.00.00.H20	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
5	1.003625.000.00.00.H20	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
6	1.003046.000.00.00.H20	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
7	2.000801.000.00.00.H20	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
8	1.001696.000.00.00.H20	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
9	1.000655.000.00.00.H20	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền	Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ

		sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	trường Bộ Tư pháp về việc công bố công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
--	--	---------------------------------------	---

**(Hết)**